

Bản án số: **102/2020/HSST**

Ngày: **21 - 5 - 2020**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Lưu Đình Hùng**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Đức Thắng**

Bà Nguyễn Thị Huệ

- Thư ký phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Hoàng Yến** – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Long Biên

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa: **Bà Trần Thanh Hiếu**- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 47/2020/HSST ngày 12 tháng 3 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2020/QĐ – HSST ngày 24/4/2020 và quyết định hoãn phiên tòa số 32/2020/HSST – QĐ ngày 15/5/2020 đối với bị cáo:

NGUYỄN TUẤN A - Sinh năm: 1997; HKTT và chỗ ở: Xóm B - H – Giao Thủy – Nam Định; Văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Tự do; Con ông: Nguyễn Văn C; Con bà: Đặng Thị P; TATS: Theo lý lịch địa phương cung cấp và danh chỉ bản số 024 lập ngày 18/12/2019 tại Công an quận Long Biên xác định bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/12/2019 - Ngày 23/12/2019 thay thế biện pháp ngăn chặn. Hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. **(Có mặt)**

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Văn H - SN:1990,

HKTT và nơi ở: Tổ J H - Hoàng Mai - Hà Nội. (Vắng mặt)

- Ban Thị H1 - SN:1997

HKTT : Thôn T - xã L - huyện Vị Xuyên – Hà Giang

Chỗ ở : B ngõ H - Q - Hai Bà Trưng - Hà Nội. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17h ngày 15/12/2019, do có nhu cầu quan hệ tình dục nên Nguyễn Văn H (SN:1990, trú tại : Tổ 12 Hoàng Văn Thụ - Hoàng Mai - Hà Nội) sử dụng số điện thoại 0921129067 gọi đến số điện thoại 0962606297 của Nguyễn TUẤN A (SN : 1997, HKTT : Hồng Thuận – Giao Thủy – Nam Định) đặt vấn đề mua dâm và được sự đồng ý của TUẤN A . Sau đó, TUẤN A và H hẹn gặp nhau tại quán cà phê House có địa chỉ tại số 24N01A, Hoàng Thế Thiện - Phúc Đồng - Long Biên - Hà Nội thỏa thuận 01 lượt mua dâm giá 3.500.000đồng, H đưa tiền cho TUẤN A tại quán cà phê. Sau khi nhận tiền, TUẤN A tiếp tục sử dụng số điện thoại 0962606297 gọi đến số điện thoại 0911161997 của Ban Thị H1 (SN:1997, trú tại : 8/14 ngõ 156 Hồng Mai - Quỳnh Lôi - Hai Bà Trưng - Hà Nội) thỏa thuận H1 bán dâm cho H với số tiền 2.500.000đồng, H1 đồng ý, TUẤN A được hưởng lợi số tiền 1.000.000 VNĐ từ việc môi giới cho H và H1 mua bán dâm. Khoảng 18h30 cùng ngày, H1 đến quán cà phê H , TUẤN A đang ngồi, H1 nhận số tiền 2.500.000đồng từ TUẤN A rồi cùng H đi thuê phòng 202 Nhà nghỉ Anh Dũng thuộc tổ 5 Phúc Đồng - Long Biên - Hà Nội để thực hiện hành vi mua bán dâm.

Khoảng 19 giờ 05 phút ngày 15/12/2019, Đội Cảnh sát hình sự - Công an quận Long Biên tiến hành kiểm tra hành chính tại Nhà nghỉ Anh Dũng thuộc tổ 5 phường Phúc Đồng, quận Long Biên, TP Hà Nội. Tại thời điểm kiểm tra phát hiện H và H1 đang có hành vi mua bán dâm tại phòng 202. Qua kiểm tra, các đối tượng khai nhận đang thực hiện hành vi mua bán dâm, việc mua bán dâm giữa H1 và H là do TUẤN A môi giới tại quán Cà phê House địa chỉ 24N01A, Hoàng Thế Thiện, Phúc Đồng, Long Biên, Hà Nội. Cùng ngày cơ quan công an đã có Lệnh bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn TUẤN A , thời điểm bắt giữ Nguyễn TUẤN A đang ngồi trong quán cà phê House.

Tang vật thu giữ :

- *Thu giữ của Nguyễn TUẤN A :*
 - + Số tiền 1.000.000đồng.
 - + 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone 6 màu trắng, số imei : 359235067293158 bên trong sử dụng số điện thoại 0962606297.
- *Thu giữ của Ban Thị H1 :*
 - + Số tiền 2.500.000 đồng.
 - + 01 điện thoại di động iphone 11 pro max màu vàng số imei : 353947105915214, bên trong sử dụng số điện thoại 0911161997.
- *Thu giữ của Nguyễn Văn H :*

- 01 điện thoại di động iphone 5 màu trắng, số imei : 013352007584972 bên trong sử dụng số điện thoại 0921129067.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Bản cáo trạng số: 50/CT - VKS ngày 6/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố **Nguyễn TUẤN A** về tội “Môi giới mại dâm” theo khoản 1 Điều 328 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa thấy rằng: Hành vi của bị cáo **Nguyễn TUẤN A** đã đủ yếu tố cấu thành tội Môi giới mại dâm theo khoản 1 Điều 328 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về hình phạt đề nghị:

Căn cứ khoản 1 điều 328 ; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 BLHS 2015

Đề nghị xử phạt bị cáo **Nguyễn TUẤN A** từ **10 – 12** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ **20 - 24** tháng.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS năm 2015.

- Đề nghị tịch thu, sung quỹ Nhà nước số tiền 1.000.000đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone 6 màu trắng, số imei : 359235067293158 bên trong sử dụng số điện thoại 0962606297 thu giữ của Nguyễn TUẤN A , số tiền 2.500.000 đồng, 01 điện thoại di động iphone 11 pro max màu vàng số imei : 353947105915214, bên trong sử dụng số điện thoại 0911161997 thu giữ của Ban Thị H1 , 01 điện thoại di động iphone 5 màu trắng, số imei : 013352007584972 bên trong sử dụng số điện thoại 0921129067 thu giữ của Nguyễn Văn H .

Nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình là sai, vi phạm pháp luật. Mong HĐXX cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo và xuất trình các tài liệu chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu; lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản Cáo trạng của Viện Kiểm Sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 15/12/2019, tại quán Cà phê House địa chỉ 24N01A, Hoàng Thế Thiện, Phúc Đồng, Long Biên, Hà Nội, Nguyễn TUẤN A đã có hành vi môi giới cho Ban Thị H1 bán dâm cho Nguyễn Văn H. Việc môi giới trên TUẤN A đã được hưởng lợi số tiền là 1.000.000đồng.

[3] Hành vi của bị cáo **Nguyễn TUẤN A** đã cấu thành tội Môi giới mại dâm. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 328 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội: **“Môi giới mại dâm”** theo Khoản 1 Điều 328 là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, xâm phạm đến đạo đức xã hội, nếp sống văn minh xã hội, sức khỏe người khác và là nguyên nhân lan truyền các bệnh nguy hiểm cho nhiều người được bộ luật hình sự bảo vệ. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo một mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

Về tình tiết tăng nặng TNHS đối với bị cáo: Nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Vì vậy, bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS.

[4] Xét về tính chất và mức độ tội phạm do bị cáo thực hiện lẽ ra thấy cần phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới thỏa đáng. Song khi lượng hình HĐXX cũng xem xét: tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng là các tình tiết giảm nhẹ theo điểm I, s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015. Nên HĐXX mở lượng khoan hồng để bị cáo được cải tạo bên ngoài xã hội cũng có tác dụng giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của HĐXX.

[5] **Hình phạt bổ sung:** Xét bị cáo không có việc làm và thu nhập nên không áp dụng.

Đại diện VKS đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của HĐXX.

[6] **Về xử lý vật chứng:**

- Cho tịch thu, sung quỹ Nhà nước số tiền 1.000.000đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone 6 màu trắng, số imei : 359235067293158 bên trong sử dụng số điện thoại 0962606297 thu giữ của Nguyễn TUẤN A , số tiền 2.500.000 đồng và 01 điện thoại di động iphone 11 pro max màu vàng số imei : 353947105915214, bên trong sử dụng số điện thoại 0911161997 thu giữ của Ban Thị H1 và 01 điện thoại di động iphone 5 màu trắng, số imei : 013352007584972 bên trong sử dụng số điện thoại 0921129067 thu giữ của Nguyễn Văn H là tang vật vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử lý về vật chứng phù hợp với nhận định của HĐXX.

[7] Các vấn đề khác:

Đối với hành vi mua dâm của Nguyễn Văn H đã vi phạm quy định tại khoản 1 điều 22 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ vì vậy Công an quận Long Biên đã ra quyết định số 58/QĐ-XPHC ngày 20/02/2020 xử phạt hành chính đối với H là có căn cứ.

Đối với hành vi bán dâm của Ban Thị H1 đã vi phạm quy định tại khoản 1 điều 23 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ vì vậy Công an quận Long Biên đã ra quyết định số 59/QĐ-XPHC ngày 20/02/2020 xử phạt hành chính đối với H1 là có căn cứ.

Đối với nhà nghỉ Anh Dũng, tổ 5 Phúc Đồng – Long Biên – Hà Nội do chị Vũ Thị H1 Trang là chủ nhà nghỉ do không biết việc mua bán dâm của H và H1 nên cơ quan công an không xử lý là có căn cứ. Đối với Mai Văn Huy quản lý nhà nghỉ do có nghi ngờ hành vi mua bán dâm của H và H1 , đã tố giác hành vi vi phạm đến cơ quan công an nên không xử lý là có căn cứ.

Về án phí:

[8] Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo:

[9] Bị cáo và người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn TUẤN A phạm tội “Môi giới mại dâm”

1. Căn cứ khoản 1 điều 328 ; điểm i,

2. s Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn TUẤN A 10 (Mười) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 20 (Hai mươi) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn TUẤN A cho UBND xã Hồng Thuận – huyện Giao Thủy – Nam Định để giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp

người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo Cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Cho tịch thu, sung quỹ Nhà nước số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone 6 màu trắng, số imei : 359235067293158 bên trong sử dụng số điện thoại 0962606297 thu giữ của Nguyễn TUẤN A , tịch thu, sung quỹ số tiền 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) và 01 điện thoại di động iphone 11 pro max màu vàng số imei : 353947105915214, bên trong sử dụng số điện thoại 0911161997 thu giữ của Ban Thị H1 , tịch thu, sung quỹ 01 điện thoại di động iphone 5 màu trắng, số imei : 013352007584972 bên trong sử dụng số điện thoại 0921129067 thu giữ của Nguyễn Văn H .

(Tang vật trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/3/2020 và giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 07/01/2020)

3. Án phí : Căn cứ Điều 136 bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án./.

Nơi nhận

- TANDTP.Hà Nội;
- VKSNDTP.Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- Chi cục THA. DS quận Long Biên;
- Cơ quan THA.HS quận Long Biên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP/TA.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lưu Đình Hùng

